

Số: **3807** /QĐ - BKHCN

Hà Nội, ngày **18** tháng **12** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh
trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường đến năm 2025,
định hướng đến năm 2030**

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 là cơ sở để các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam theo quy định tại Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

Điều 3. Giao Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là đầu mối thực hiện rà soát, tổng hợp hằng năm, theo đề xuất của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các hội, hiệp hội liên quan và yêu cầu thực tế tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét sửa đổi, bổ sung Danh mục quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Điều 5. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Phòng TM&CM Việt Nam (VCCI);
- Hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ;
- Hội Đo lường Việt Nam;
- Lưu: VT, TĐC, PC.


Trần Văn Tùng

Phụ lục
DANH MỤC NGÀNH, LĨNH VỰC SẢN XUẤT, KINH DOANH TRONG TÂM
CẦN TĂNG CƯỜNG, ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG
ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

(kèm theo Quyết định số 3804/QĐ-BKHCN ngày 18 tháng 12 năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Luật Đầu tư và Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

TT	Ngành, lĩnh vực
1	Sản xuất, kinh doanh điện
2	Khai thác, chế biến, cung cấp xăng, dầu, khí
3	Khai thác, chế biến, phân phối than
4	Khai thác, chế biến các loại khoáng sản
5	Sản xuất, kinh doanh sắt, thép, kim loại màu
6	Sản xuất hoá chất, phân bón và hợp chất ni tơ: - Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hóa chất khác dùng trong nông nghiệp; - Sản xuất phân bón; - Sản xuất chất tẩy rửa, hóa mỹ phẩm; - Sản xuất sơn, mực in, keo dán; - Sản xuất thuốc bảo vệ thực vật
7	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh
8	Sản xuất, kinh doanh sản phẩm dệt may, da giày
9	Khai thác, nuôi trồng, chế biến, bảo quản lâm sản, nông sản, thủy sản và muối: - Chế biến, bảo quản rau quả; - Chế biến, bảo quản sản phẩm từ cây công nghiệp; - Chế biến gỗ, bột giấy, giấy; - Khai thác, nuôi trồng, chế biến, bảo quản các loại thủy, hải sản; - Sản xuất, chế biến muối
10	Sản xuất, chế biến thức ăn chăn nuôi gia cầm, gia súc, thủy sản
11	Sản xuất, chế biến, bảo quản lương thực, thực phẩm, đồ uống: - Thịt và các sản phẩm từ thịt; - Sữa và các sản phẩm từ sữa; - Bia, rượu, nước uống đóng chai và các loại đồ uống; - Chế biến, bảo quản lúa, gạo
12	Sản xuất thuốc thú y
13	Hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
14	Sản xuất dược phẩm
15	Sản xuất trang thiết bị, dụng cụ y tế
16	Gia công cơ khí chính xác
17	Sản xuất thiết bị, dụng cụ quang học
18	Sản xuất vũ khí, đạn dược
19	Khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng: - Khai thác, sản xuất, kinh doanh đá, cát, sỏi;

TT	Ngành, lĩnh vực
	- Sản xuất, kinh doanh xi măng
20	Khai thác, xử lý, cung cấp nước sinh hoạt
21	- Các ngành liên quan đến hoạt động sử dụng nước tuần hoàn, tái sử dụng nước, thu gom, sử dụng nước mưa, nước được khử muối từ nước lợ, nước mặn, xử lý nước thải; - Các ngành liên quan đến hoạt động ứng dụng, phát triển công nghệ xử lý nước thải, cải tạo, phục hồi nguồn nước bị ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt, tái sử dụng nước, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả
22	Hoạt động xử lý, tái chế rác thải
23	Hoạt động quan trắc môi trường
24	Hoạt động khí tượng thủy văn
25	Hoạt động đo đạc và bản đồ
26	Đóng tàu thuyền
27	Sản xuất, lắp ráp ô tô, các xe có động cơ khác
28	Sản xuất các thiết bị, sản phẩm điện tử, viễn thông, phát thanh, truyền hình, công nghệ thông tin
29	Dịch vụ viễn thông
30	Sản xuất phương tiện đo, chuẩn đo lường
31	Cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường
32	Dịch vụ Logistics
33	Sản xuất, kinh doanh vàng

2. Ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh không quy định tại Mục 1 Phụ lục này nhưng đáp ứng các tiêu chí sau:

a) Phù hợp với Danh mục Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh theo quy định của Luật Đầu tư;

b) Phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về định hướng phát triển cấp quốc gia hoặc cấp bộ, ngành, địa phương;

c) Hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp theo ngành, lĩnh vực gắn chặt với hoạt động đo lường (như sử dụng nhiều phương tiện đo, chuẩn đo lường; thực hiện phép đo; thực hiện việc kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo; ứng dụng, phát triển công nghệ về đo lường, quản lý đo lường trong sản xuất, kinh doanh);

d) Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường trong sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp theo ngành, lĩnh vực bảo đảm đạt được ít nhất một trong các mục tiêu sau:

d1) Tiết kiệm nguyên vật liệu, nhiên liệu, nhân công, giảm thất thoát, giảm giá thành sản phẩm, dịch vụ;

d2) Tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ;

d3) Kiểm soát phát thải ra môi trường; bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm;

d4) Nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp để tham gia chuỗi cung cấp sản phẩm, hàng hóa toàn cầu./.